

Số 79 /TMXM-TCKT

Hà Nội, ngày 18 tháng 01 năm 2024

CÔNG BỐ THÔNG TIN TRÊN CÔNG THÔNG TIN ĐIỆN TỬ

Kính gửi: - Ủy ban chứng khoán Nhà nước;
- Sở giao dịch chứng khoán Hà Nội.

1. Tên công ty: Công ty cổ phần Vicem Thương mại Xi măng.
2. Mã chứng khoán: TMX.
3. Trụ sở chính: Số 348 đường Giải Phóng, phường Phương Liệt, quận Thanh Xuân, thành phố Hà Nội.
4. Điện thoại: 0243.8643315 Số Fax: 0243.8642586
5. Người thực hiện công bố thông tin: Bà Hoàng Thị Hải Yến.
6. Nội dung của thông tin công bố:

Ngày 15/11/2023 Công ty CP Vicem Thương mại Xi măng nhận được Quyết định số 79891/QĐ-CTHN-TTKT4-XPVPHC ngày 13/11/2023 của Cục thuế Thành phố Hà Nội về việc xử phạt vi phạm hành chính về thuế và hóa đơn. Công ty thông báo Quyết định trên đồng thời hoàn tất việc nộp tiền vào ngân sách ngày 15/11/2023.

7. Thông tin này được Công ty đăng tải theo địa chỉ: www.tmx.com.vn.

Chúng tôi xin cam kết các thông tin công bố trên đây là đúng sự thật và hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật về nội dung thông tin công bố.

Xin trân trọng cảm ơn!

Đính kèm:

- QĐ số 79891/QĐ-CTHN-TTKT4-XPVPHC của Cục thuế TP. Hà Nội
- Giấy nộp tiền vào Ngân sách Nhà nước

Nơi nhận:

- Như trên;
- TCKT, Thư ký Cty;
- Lưu Văn thư.



Số: 1989/QĐ-CTHN-TTKT4-XPVPHC

Hà Nội, ngày 13 tháng 11 năm 2023

QUYẾT ĐỊNH

Xử phạt vi phạm hành chính về thuế và hóa đơn

CỤC TRƯỞNG CỤC THUẾ THÀNH PHỐ HÀ NỘI

Căn cứ Luật Xử lý vi phạm hành chính ngày 20 tháng 6 năm 2012;

Căn cứ Luật Quản lý thuế ngày 13 tháng 6 năm 2019;

Căn cứ Luật Thanh tra và các văn bản hướng dẫn thi hành;

Căn cứ Nghị định số 125/2020/NĐ-CP ngày 19/10/2020 của Chính phủ quy định về xử phạt vi phạm hành chính về thuế, hóa đơn;

Căn cứ Quyết định số 1836/QĐ-BTC ngày 08/10/2018 của Bộ trưởng Bộ Tài chính quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Cục Thuế thuộc Tổng cục Thuế;

Căn cứ quyết định số 61213/QĐ-CTHN ngày 21/8/2023 của Cục trưởng Cục Thuế TP Hà Nội về việc giao quyền xử phạt vi phạm hành chính;

Căn cứ Biên bản thanh tra thuế lập ngày 06/11/2023 tại Công ty CP Vicem thương mại Xi măng - MST: 0100105694;

Theo đề nghị của Trưởng phòng Thanh tra - Kiểm tra số 4 - Cục thuế TP Hà Nội.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Xử phạt vi phạm hành chính đối với tổ chức có tên sau đây:

1. Tên tổ chức vi phạm: Công ty CP Vicem thương mại Xi măng;

- Mã số thuế: 0100105694;

- Địa chỉ trụ sở: Số 348 Đường Giải Phóng, quận Thanh Xuân, TP Hà Nội;

- Giấy phép đăng ký kinh doanh số 0100105694 do Sở KH và ĐT thành phố Hà Nội cấp lần đầu ngày 02/07/2007, thay đổi ngày 16/01/2023.

- Người đại diện theo pháp luật: Ông Trịnh Ngọc Thắng; Giới tính: Nam;

- Chức danh: Giám đốc;

2. Đã có các hành vi vi phạm hành chính về thuế và hóa đơn:

a. Hành vi vi phạm hành chính về thuế:

a.1. Công ty có hành vi trốn thuế do sử dụng hóa đơn không hợp pháp để kê khai khấu trừ và hạch toán chi phí, vi phạm quy định tại Khoản 1 Điều 15 Thông tư 219/2013/TT-BTC ngày 31/12/2013 của Bộ Tài chính.

- Công ty cổ phần Vicem Thương mại Xi măng còn chưa kê khai chỉ tiêu 32a - Hàng hóa dịch vụ không tính thuế trên tờ khai GTGT đối với Lãi tiền gửi tiết kiệm tại Công ty Tài chính cổ phần Tín Việt vi phạm quy định tại Khoản 1 Điều 5 Thông tư số 219/2014/TT-BTC ngày 31/12/2013 của Bộ Tài chính và Mẫu số 01/GTGT tại Phụ lục II, Thông tư số 80/2021/TT-BTC ngày 29/09/2021.

a.2. Công ty có hành vi khai sai dẫn đến thiếu số thuế phải nộp, cụ thể:

* Về thuế GTGT:



- Công ty cổ phần Vicem Thương mại xi măng kê khai thiếu thuế GTGT đối với tiền bán hồ sơ mời thầu vi phạm quy định tại Khoản 1 Điều 8 Thông tư 219/2013/TT-BTC ngày 31/12/2013 của Bộ Tài chính.

- Công ty cổ phần Vicem Thương mại Xi măng còn hạch toán các hóa đơn tiếp khách không có bill, không đủ điều kiện khấu trừ thuế GTGT; sử dụng hóa đơn GTGT của Doanh nghiệp có thông báo bỏ địa chỉ kinh doanh của cơ quan thuế để kê khai khấu trừ thuế GTGT; Vi phạm quy định tại Khoản 1 Điều 15 Thông tư 219/2013/TT-BTC ngày 31/12/2013 của Bộ Tài chính.

+ Thông báo về việc NNT không còn hoạt động tại địa chỉ đã đăng ký số 7704/TB-CCT-KTr1 ngày 05/3/2021 của CCT quận Long Biên đối với Công ty TNHH Thương mại Du lịch Âm thực Huy Lâm, MST 0107661757;

- Công ty cổ phần Vicem Thương mại Xi măng còn kê khai thuế GTGT hàng hóa dịch vụ mua vào sai mức thuế suất vi phạm quy định tại Điểm a khoản 3 Điều Nghị quyết 406/2021/NQ-UBTVQH 15 ngày 19 tháng 10 năm 2021 và Nghị quyết 43/2022/NQ-UBTVQH 15 ngày 11/1/2022 của UBTVQH 15; Khoản 1, 2 Điều 3 Nghị định số 92/2021/NĐ-CP ngày 27/10/2021, Nghị định 15/2022/NĐ-CP ngày 28/1/2022 của Chính phủ.

* Về thuế TNDN:

- Công ty cổ phần Vicem Thương mại Xi măng còn hạch toán vào chi phí các khoản chi không phục vụ sản xuất kinh doanh, sử dụng hóa đơn GTGT của Doanh nghiệp có thông báo bỏ địa chỉ kinh doanh của cơ quan thuế để hạch toán vào chi phí, vi phạm quy định tại Khoản 1 Điều 6 Thông tư 78/2014/TT-BTC ngày 18/6/2014 được sửa đổi tại Điều 4 Thông tư 96/2015/TT-BTC ngày 22/6/2015 của Bộ Tài chính.

b. Hành vi vi phạm hành chính về hóa đơn:

- Công ty cổ phần Vicem Thương mại Xi măng còn sai sót: chưa xuất hóa đơn GTGT đối với tiền bán hồ sơ mời thầu.

- Sử dụng hóa đơn không hợp pháp để kê khai thuế GTGT và hạch toán chi phí.

3. Hành vi vi phạm hành chính về thuế và hóa đơn quy định tại:

- Khoản 1 Điều 8 Thông tư 219/2013/TT-BTC ngày 31/12/2013 của Bộ Tài chính

- Khoản 1 Điều 15 Thông tư 219/2013/TT-BTC ngày 31/12/2013 của Bộ Tài chính

- Khoản 1, 2 Điều 3 Nghị định số 92/2021/NĐ-CP ngày 27/10/2021, Nghị định 15/2022/NĐ-CP ngày 28/1/2022 của Chính phủ.

- Khoản 1 Điều 6 Thông tư 78/2014/TT-BTC ngày 18/6/2014 được sửa đổi tại Điều 4 Thông tư 96/2015/TT-BTC ngày 22/6/2015 của Bộ Tài chính.

- Tiết c, Điểm 2.5 Khoản 2 Điều 6 Thông tư 78/2014/TT-BTC ngày 18/6/2014 được sửa đổi tại Điều 4 Thông tư 96/2015/TT-BTC ngày 22/6/2015 của Bộ Tài chính.

4. Các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ:

a. Các tình tiết giảm nhẹ: không

b. Các tình tiết tăng nặng: không

5. Các tình tiết liên quan đến việc giải quyết vi phạm (nếu có): Không.

6. Bị áp dụng hình thức xử phạt và biện pháp khắc phục hậu quả như sau:

6.1. Phạt vi phạm hành chính về thuế và hóa đơn; số tiền: **99.739.953 đồng**, cụ thể:

a. Phạt vi phạm hành chính về thuế: 51.739.953 đồng, chi tiết:

- Phạt vi phạm hành chính (TM4254) đối với hành vi kê khai sai không đầy đủ các chỉ tiêu (kê khai sai chỉ tiêu 32a – Hàng hóa dịch vụ bán ra không tính thuế trên tờ khai) theo quy định tại Khoản 2, Điều 12 Nghị định 125/2020/NĐ-CP ngày 19/10/2020 của Chính phủ, số tiền: 6.400.000 đồng ((2.000.000 x 3) + 2*(2.000.000 x 10%)).

- Phạt vi phạm hành chính về thuế (TM4254): Phạt tiền bằng 20% số thuế khai sai theo quy định tại Khoản 2, Điều 10 Nghị định số 129/2013/NĐ-CP ngày 16/10/2013; Khoản

1, Điều 16, Nghị định 125/2020/NĐ-CP ngày 19/10/2020 của Chính phủ đối với hành vi khai sai dẫn đến thiếu số thuế GTGT năm 2021, 2022 và thuế TNDN năm 2020, 2021, 2022; số tiền: 17.901.135 đồng (47.856.189 + 4.208.861 + (35.072.032 - (91.462.727 * 20%) + 14.370.894 + 6.290.242) x 20%.

- Phạt vi phạm hành chính về thuế (TM4254): Phạt tiền bằng 1,5 lần đối với hành vi trốn thuế quy định tại Khoản 2, Điều 17 Nghị định 125/2020/NĐ-CP ngày 19/10/2020 của Chính phủ với hành vi do sử dụng không hợp pháp hóa đơn GTGT để khấu trừ, số tiền: 27.438.818 đồng (91.462.727 * 20%) x 1.5)

b. Phạt vi phạm về hóa đơn, số tiền: 48.000.000 đồng, chi tiết:

- Phạt vi phạm hành chính về hóa đơn (TM4254) đối với hành vi không lập hóa đơn khi bán hàng hóa, cung cấp dịch vụ cho người mua (không lập hóa đơn GTGT đối với bán hồ sơ mời thầu) theo quy định tại Điểm b Khoản 2, Điều 24 và Nghị định 125/2020/NĐ-CP ngày 19/10/2020 của Chính Phủ, mức phạt: 48.000.000 đồng (15.000.000 x 3 + 15.000.000 * 2 * 10%).

6.2. Áp dụng biện pháp khắc phục hậu quả: truy thu tiền thuế thiếu qua Thanh tra, số tiền: **107.798.218 đồng**, chi tiết:

a. Truy thu thuế GTGT (TM 1701) qua Thanh tra, tiền: 52.065.050 đồng. (trong đó: năm 2021: 47.856.189 đồng; năm 2022: 4.208.861 đồng).

b. Truy thu thuế TNDN (TM 1052) qua Thanh tra. số tiền: 55.733.168 đồng (trong đó: năm 2020: 35.072.032 đồng; năm 2021: 14.370.894 đồng; năm 2022: 6.290.242 đồng)

c. Tiền chậm nộp phải nộp NSNN:

- Tiền chậm nộp tiền thuế theo quy định tại Khoản 32. Điều 1 Luật số 21/2012/QH13 ngày 20/11/2012; Khoản 3. Điều 3 Luật số 106/2016/QH13 ngày 06/04/2016 và Điểm a, Khoản 2. Điều 59 Luật Quản lý thuế số 38/2019/QH14 ngày 13/6/2019 của Quốc hội đối với hành vi chậm nộp tiền thuế GTGT, thuế TNDN, so với thời hạn quy định số tiền: **17.489.314 đồng**. Trong đó:

+ Tiền chậm nộp thuế GTGT (TM 4931), số tiền: 9.769.912 đồng; (Trong đó:

Năm 2021: 9.403.741 đồng; Năm 2022: 366.171 đồng)

+ Tiền chậm nộp thuế TNDN (TM 4918), số tiền: 7.719.402 đồng; (Trong đó: Năm 2020: 4.782.154 đồng; Năm 2021: 2.522.092 đồng; Năm 2022: 415.156 đồng)

Số tiền chậm nộp tiền thuế nêu trên được tính đến hết ngày 06/11/2023. Yêu cầu Công ty cổ phần Vicem Thương mại Xi măng tự tính và nộp số tiền chậm nộp tiền thuế kể từ ngày 07/11/2023 đến ngày nộp đủ số tiền thuế chậm nộp vào ngân sách Nhà Nước.

Tổng số tiền thuế truy thu, tiền phạt và tiền chậm nộp là: 225.027.485 đồng (Hai trăm hai mươi năm triệu, không trăm hai mươi bảy ngàn, bốn trăm tám mươi lăm đồng).

7. Biện pháp khắc phục hậu quả khác: Không

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày *13* tháng *11* năm 2023.

Điều 3. Quyết định này được:

1. Giao cho ông Trịnh Ngọc Thắng là đại diện theo pháp luật cho tổ chức vi phạm có tên tại Điều 1 Quyết định này để chấp hành.

Trong thời hạn 10 ngày, kể từ ngày nhận được quyết định này, tổ chức có tên tại Điều 1 phải nghiêm chỉnh chấp hành quyết định xử phạt này. Số tiền phạt quy định tại Điều 1 phải nộp vào tài khoản số 7111 tại Kho bạc Nhà nước TP Hà Nội (Cơ quan quản lý thu: Cục Thuế TP Hà Nội).

Nếu quá thời hạn nêu trên mà Công ty CP Vicem thương mại Xi măng không chấp hành quyết định xử phạt thì sẽ bị cưỡng chế thi hành quyết định hành chính theo quy định của pháp luật.

Công ty CP Vicem thương mại Xi măng có quyền khiếu nại hoặc khởi kiện đối với Quyết định này theo quy định của pháp luật.



- 2. Gửi cho Kho bạc Nhà nước TP Hà Nội để thu tiền phạt.
- 3. Gửi cho Trưởng các phòng: Phòng Thanh tra - Kiểm tra số 4; Phòng Thanh tra - Kiểm tra số 3; Phòng Kế khai và kế toán thuế; Phòng Quản lý nợ và cưỡng chế nợ thuế để tổ chức thực hiện Quyết định này. /.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Lưu: Hồ sơ, VT, TTKT4 (7,4)

**KT. CỤC TRƯỞNG
PHÓ CỤC TRƯỞNG**

Nguyễn Hữu Hùng



Không ghi vào
khu vực này



Mẫu số C1- 02/NS
(ban hành kèm theo Thông tư số 84/2016/TT-BTC

GIẤY NỘP TIỀN VÀO NGÂN SÁCH NHÀ NƯỚC
Tiền mặt chuyển khoản [x]

của Bộ Tài Chính)
Mã hiệu:

Người nộp thuế: Công ty CP VICEM Thương mại Xi măng Mã số thuế: 0100105694.....

Địa chỉ: số 348 đường Giải Phóng, phường Phương Liệt, Huyện: Quận Thanh Xuân, Tỉnh, TP: T.P Hà Nội

Người nộp thay: Mã số thuế:.....

Địa chỉ:.....

Huyện:..... Tỉnh, TP:.....

Đề nghị NH (KBNN): AgriBank- Chi nhánh Hà Nội 1 trích TK số: 1401 431106000056

hoặc thu tiền mặt để :

Nộp vào NSNN [x] TK 7111 Tạm thu(1) TK thu hồi quỹ hoàn thuế GTGT(2)

Tại KBNN : T.P Hà Nộitỉnh, TP: T.P Hà Nội

Mở tại NHTM uỷ nhiệm thu :.....

Trường hợp nộp theo kết luận của CQ có thẩm quyền(3):

Kiểm toán NN Thanh tra TC

Thanh tra CP CQ có thẩm quyền khác

Tên cơ quan quản lý thu: Cục thuế T.P Hà Nội Mã cơ quan thu 1054449

Tờ khai HQ số(1): ngày: Loại hình XNK(1):

Phần dành cho NNT ghi khi nộp tiền vào NSNN			Phần dành cho NH uỷ nhiệm thu/KBNN ghi khi thu tiền(*)	
STT	Nội dung các khoản nộp NS (4)	Số tiền(VND)	Mã NDKT	Mã chương
1	Nộp tiền phạt vi phạm hành chính theo QĐ 79891/QĐ-CTHN-TTKT4-XPVPHC ngày 13/11/2023	99.739.953	4254	158
	Tổng cộng	99.739.953		

Tổng số tiền ghi bằng chữ: Chín mươi chín triệu, bảy trăm ba mươi chín nghìn, chín trăm năm mươi ba đồng./..

PHẦN DÀNH CHO KBNN GHI KHI HẠCH TOÁN:

Mã CQ thu:

Nợ TK:

Mã ĐBHC:

Có TK:

Mã nguồn NSNN:

ĐỐI TƯỢNG NỘP TIỀN

Ngày 15 tháng 11 năm 2023

Người nộp tiền Kế toán trưởng(5) Thủ trưởng(5)

NGÂN HÀNG (KBNN)

Ngày 15 tháng 11 năm 2023

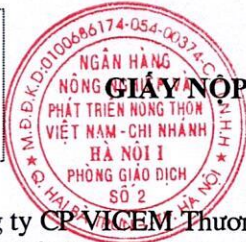
Kế toán

Kế toán trưởng

GIÁM ĐỐC
Phan Thái Hoàng

Vũ Thị Hồng Hoa

Không ghi vào
khu vực này



GIẤY NỘP TIỀN VÀO NGÂN SÁCH NHÀ NƯỚC

Tiền mặt chuyển khoản [x]

Mẫu số C1- 02/NS

(Ban hành kèm theo TT số 84/2016/TT-BTC

của Bộ Tài Chính)

Mã hiệu:

Số:

Người nộp thuế: Công ty CP VICEM Thương mại Xi măng Mã số thuế: 0100105694.....

Địa chỉ: số 348 đường Giải Phóng, phường Phương Liệt, Huyện: Quận Thanh Xuân, Tỉnh, TP: T.P Hà Nội

Người nộp thay: Mã số thuế:

Địa chỉ:

Huyện: Tỉnh, TP:

Đề nghị NH (KBNN): Agribank –CN Hà Nội 1 trích TK số: 1401 4311 06 000056

hoặc thu tiền mặt để :

Nộp vào NSNN [x] TK 7111 Tam thu(1) TK thu hồi quỹ hoàn thuế GTGT(2)

Tại KBNN TP Hà Nộitỉnh, TP: TP Hà Nội

Mở tại NHTM uỷ nhiệm thu :

Trường hợp nộp theo kết luận của CQ có thẩm quyền(3):

Kiểm toán NN Thanh tra TC

Thanh tra CP CQ có thẩm quyền khác

Tên cơ quan quản lý thu: Cục thuế TP Hà Nội. Mã cơ quan thu 1054449

Tờ khai HQ số(1): ngày: Loại hình XNK(1):

Phần dành cho NNT ghi khi nộp tiền vào NSNN			Phần dành cho NH uỷ nhiệm thu/KBNN ghi khi thu tiền(*)	
STT	Nội dung các khoản nộp NS (4)	Số tiền(VND)	Mã NDKT	Mã chương
1	Bổ sung tiền thuế GTGT theo QĐ 79891/QĐ-CTHN-TTKT4-XPVPHC ngày 13/11/2023	52.065.050	1701	158
	Tổng cộng	52.065.050		

Tổng số tiền ghi bằng chữ: Năm mươi hai triệu, không trăm sáu mươi lăm nghìn, không trăm năm mươi đồng.

PHẦN DÀNH CHO KBNN GHI KHI HẠCH TOÁN:

Mã CQ thu:

Nợ TK:

Mã ĐBHC:

Có TK:

Mã nguồn NSNN:

ĐỐI TƯỢNG NỘP TIỀN

Ngày 15 tháng 11 năm 2023

Người nộp tiền Kế toán trưởng(5) Thủ trưởng(5)

NGÂN HÀNG (KBNN)

Ngày 15 tháng 11 năm 2023

Kế toán

Kế toán trưởng



Phan Thái Hoàng

Trịnh Ngọc Châu

Ula

9/11/23

Yêu Thị Hồng Hoa

Không ghi vào
khu vực này



Mẫu số C1- 02/NS
(Ban hành kèm theo TT số 84/2016/TT-BTC
của Bộ Tài Chính)
Mã hiệu:
Số:

GIẤY NỘP TIỀN VÀO NGÂN SÁCH NHÀ NƯỚC
Tiền mặt chuyển khoản [x]

Người nộp thuế: Công ty CP VICEM Thương mại Xi măng Mã số thuế: 0100105694.....
Địa chỉ: số 348 đường Giải Phóng, phường Phương Liệt, Huyện: Quận Thanh Xuân, Tỉnh, TP: T.P Hà Nội
Người nộp thay: Mã số thuế:.....
Địa chỉ:.....
Huyện:..... Tỉnh, TP:.....
Đề nghị NH (KBNN): Agribank –CN Hà Nội 1 trích TK số: 1401 4311 06 000056
hoặc thu tiền mặt để :
Nộp vào NSNN [x] TK 7111 Tạm thu(1) TK thu hồi quỹ hoàn thuế GTGT(2)
Tại KBNN TP Hà Nộitỉnh, TP: TP Hà Nội
Mở tại NHTM uỷ nhiệm thu :

Trường hợp nộp theo kết luận của CQ có thẩm quyền(3):

Kiểm toán NN Thanh tra TC

Thanh tra CP CQ có thẩm quyền khác

Tên cơ quan quản lý thu: Cục thuế TP Hà Nội. Mã cơ quan thu 1054449

Tờ khai HQ số(1): ngày: Loại hình XNK(1):

Phần dành cho NNT ghi khi nộp tiền vào NSNN			Phần dành cho NH uỷ nhiệm thu/KBNN ghi khi thu tiền(*)	
STT	Nội dung các khoản nộp NS (4)	Số tiền(VND)	Mã NDKT	Mã chương
1	Tiền chậm nộp thuế GTGT theo QĐ 79891/QĐ-CTHN-TTKT4-XPVPHC ngày 13/11/2023	9.769.912	4931	158
	Tổng cộng	9.769.912		

Tổng số tiền ghi bằng chữ: *Chín triệu bảy trăm sáu mươi chín nghìn, chín trăm mười hai đồng ./.*

PHẦN DÀNH CHO KBNN GHI KHI HẠCH TOÁN:

Mã CQ thu: Nợ TK:

Mã ĐBHC: Có TK:

Mã nguồn NSNN:

ĐỐI TƯỢNG NỘP TIỀN

Ngày 15 tháng 11 năm 2023

Người nộp tiền Kế toán trưởng(5) Thủ trưởng(5)

Phan Thái Hoàng
GIÁM ĐỐC
Linh Ngọc Hằng

NGÂN HÀNG (KBNN)

Ngày 15 tháng 11 năm 2023

Kế toán Kế toán trưởng

Vũ Thị Hồng Hoa

Không ghi vào
khu vực này



GIẤY NỘP TIỀN VÀO NGÂN SÁCH NHÀ NƯỚC

Tiền mặt chuyển khoản [x]

Người nộp thuế: Công ty CP VICEM Thương mại Xi măng Mã số thuế: 0100105694.....

Địa chỉ: số 348 đường Giải Phóng, phường Phương Liệt, Huyện: Quận Thanh Xuân, Tỉnh, TP: T.P Hà Nội

Người nộp thay: Mã số thuế:

Địa chỉ:

Huyện: Tỉnh, TP:

Đề nghị NH (KBNN): AgriBank- CN Hà Nội 1 trích TK số: 1401 431106000056

hoặc thu tiền mặt để :

Nộp vào NSNN [x] TK 7111 Tạm thu(1) TK thu hồi quỹ hoàn thuế GTGT(2)

Tại KBNN : T.P Hà Nộitỉnh, TP: T.P Hà Nội

Mở tại NHTM uỷ nhiệm thu :

Trường hợp nộp theo kết luận của CQ có thẩm quyền(3):

Kiểm toán NN Thanh tra TC

Thanh tra CP CQ có thẩm quyền khác

Tên cơ quan quản lý thu: Cục thuế T.P Hà Nội Mã cơ quan thu 1054449

Tờ khai HQ số(1): ngày: Loại hình XNK(1):

Phần dành cho NNT ghi khi nộp tiền vào NSNN			Phần dành cho NH uỷ nhiệm thu/KBNN ghi khi thu tiền(*)	
STT	Nội dung các khoản nộp NS (4)	Số tiền(VND)	Mã NDKT	Mã chương
1	Bổ sung tiền thuế thu nhập doanh nghiệp theo QĐ 79891/QĐ-CTHN-TTKT4-XPVPHC ngày 13/11/2023	55.733.168	1052	158
Tổng cộng		55.733.168		

Tổng số tiền ghi bằng chữ: Năm mươi lăm triệu, bảy trăm ba mươi ba nghìn, một trăm sáu mươi tám đồng chẵn./.

PHẦN DÀNH CHO KBNN GHI KHI HẠCH TOÁN:

Mã CQ thu:

Nợ TK:

Mã ĐBHC:

Có TK:

Mã nguồn NSNN:

ĐỐI TƯỢNG NỘP TIỀN

Ngày 15 tháng 11 năm 2023

Người nộp tiền Kế toán trưởng(5) Thủ trưởng(5)

NGÂN HÀNG (KBNN)

Ngày 15 tháng 11 năm 2023

Kế toán

Kế toán trưởng

Phan Thái Hoàng



GIÁM ĐỐC

Linh Ngọc Hằng

[Handwritten signature]

[Handwritten signature]

Vũ Thị Hồng Hoa

Không ghi vào
khu vực này



GIẤY NỘP TIỀN VÀO NGÂN SÁCH NHÀ NƯỚC

Tiền mặt chuyển khoản [x]

Mẫu số C1- 02/NS

(ban hành kèm theo Thông tư số 84/2016/TT-BTC

của Bộ Tài Chính)

Mã hiệu:

Số:

Người nộp thuế: Công ty CP VICEM Thương mại Xi măng Mã số thuế: 0100105694.....

Địa chỉ: số 348 đường Giải Phóng, phường Phương Liệt, Huyện: Quận Thanh Xuân, Tỉnh, TP: T.P Hà Nội

Người nộp thay: Mã số thuế:.....

Địa chỉ:.....

Huyện:..... Tỉnh, TP:.....

Đề nghị NH (KBNN): AgriBank- Chi nhánh Hà Nội 1 trích TK số: 1401 431106000056

hoặc thu tiền mặt để :

Nộp vào NSNN [x] TK 7111 Tạm thu(1) TK thu hồi quỹ hoàn thuế GTGT(2)

Tại KBNN : T.P Hà Nộitỉnh, TP: T.P Hà Nội

Mở tại NHTM uỷ nhiệm thu :

Trường hợp nộp theo kết luận của CQ có thẩm quyền(3):

Kiểm toán NN Thanh tra TC

Thanh tra CP CQ có thẩm quyền khác

Tên cơ quan quản lý thu:Cục thuế T.P Hà Nội Mã cơ quan thu 1054449

Tờ khai HQ số(1): ngày: Loại hình XNK(1):

Phần dành cho NNT ghi khi nộp tiền vào NSNN			Phần dành cho NH uỷ nhiệm thu/KBNN ghi khi thu tiền(*)	
STT	Nội dung các khoản nộp NS (4)	Số tiền(VND)	Mã NDKT	Mã chương
1	Nộp tiền chậm nộp thuế TNDN theo QĐ 79891/QĐ-CTHN-TTKT4-XPVPHC ngày 13/11/2023	7.719.402	4918	158
		7.719.402		

Tổng số tiền ghi bằng chữ:: Bảy triệu, bảy trăm mười chín nghìn, bốn trăm linh hai đồng./.

PHẦN DÀNH CHO KBNN GHI KHI HẠCH TOÁN:

Mã CQ thu:

Nợ TK:

Mã ĐBHC:

Có TK:

Mã nguồn NSNN:

ĐỐI TƯỢNG NỘP TIỀN

Ngày 15 tháng 11 năm 2023

NGÂN HÀNG (KBNN)

Ngày 15 tháng 11 năm 2023

Kế toán

Kế toán trưởng

Người nộp tiền Kế toán trưởng(5) Thủ trưởng(5)

Phan Thái Hoàng

Vũ Thị Hồng Hoa